

Số: 63/KL-TTT

Hưng Yên, ngày 05 tháng 8 năm 2026

KẾT LUẬN THANH TRA
Việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí
năm 2025 của UBND xã Ngọc Lâm, tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định số 138/QĐ-TTT ngày 14/4/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí năm 2025 của UBND xã Ngọc Lâm, tỉnh Hưng Yên (*thời kỳ thanh tra: Năm 2025 và các nội dung có liên quan đến thời kỳ thanh tra*); từ ngày 20/4/2026 đến ngày 03/6/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại UBND xã Ngọc Lâm; đồng thời đã làm việc, xác minh với các tổ chức có liên quan và tiến hành kiểm tra, xác minh các nội dung thanh tra theo quy định.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 26/6/2026 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Xã Ngọc Lâm được thành lập theo Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH 15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thái Bình trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của 03 xã: Quỳnh Hoàng, Quỳnh Ngọc và Quỳnh Lâm (*thuộc huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình cũ*). Sau sáp nhập, xã có quy mô diện tích 17,79 km² và dân số 24.283 người với 26 thôn, đặc biệt xã có 01 thôn Trại Vàng nằm bên kia bờ sông Luộc giáp tỉnh Hải Dương cũ, xa khu vực trung tâm xã. Nhân dân trong xã đại đa số làm nông nghiệp, buôn bán nhỏ lẻ, kinh tế địa phương đang trên đà phát triển, thu nhập bình quân đầu người chưa cao. Cơ sở vật chất làm việc của cán bộ, công chức còn thiếu thốn.

Bộ máy tổ chức được vận hành theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bao gồm 03 cơ quan chuyên môn, 01 Trung tâm Phục vụ Hành chính công và các đơn vị sự nghiệp (*07 trường học, 01 Trạm Y tế, 01 Trung tâm Dịch vụ tổng hợp*). Tổng số biên chế được giao là 36 người; biên chế hiện có mặt 33 người, thiếu 3 biên chế.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc lập, phân bổ và giao dự toán

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Thái Bình (*cũ*) về việc giao điều chỉnh

dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 21/8/2025 của HĐND xã Ngọc Lâm, UBND xã đã thực hiện phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách (*Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 25/8/2025; Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 25/8/2025; Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 25/8/2025; Quyết định 670/QĐ-UBND ngày 25/8/2025; Quyết định 671/QĐ-UBND ngày 25/8/2025; Quyết định 672/QĐ-UBND ngày 25/8/2025; Quyết định 673/QĐ-UBND ngày 25/8/2025; Quyết định 674/QĐ-UBND ngày 25/8/2025*).

Qua thanh tra cho thấy công tác lập và giao dự toán của UBND xã được thực hiện cơ bản theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước về trình tự, thủ tục; dự toán thu ngân sách cơ bản đã bao quát các nhiệm vụ thu trên địa bàn, dự toán chi thường xuyên cơ bản được thực hiện theo tiêu chuẩn, chế độ, định mức của nhà nước và bảo đảm đầy đủ chế độ tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định, các chính sách an sinh xã hội; thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên và 40% nguồn thu sự nghiệp để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định; bố trí dự phòng ngân sách xã đảm bảo mức tỉnh giao; dự toán chi đầu tư phát triển đã tập trung phân bổ vốn xử lý dứt điểm nợ đọng XDCB, bố trí tối thiểu 10% thu tiền sử dụng đất để thực hiện công tác quy hoạch, đo đạc, kiểm kê đất đai.

Qua thanh tra cho thấy: Dự toán HĐND xã giao thu (*Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 21/8/2025 của HĐND xã Ngọc Lâm*) chưa bám sát tình hình thực tế tại địa phương dẫn đến thực tế thực hiện chênh lệch nhiều so với dự toán giao (*Khoản thu hoa lợi công sản giao thu thấp hơn nhiều nên thực hiện đạt 531% dự toán giao; dự toán thu khác giao thu cao hơn nhiều nên thực hiện chỉ đạt 45% dự toán*). Nguyên nhân do một số hợp đồng thuê đất công ích theo giai đoạn nhưng nộp tiền một lần vào năm 2025; tiền thu từ cho thuê cột phát sóng còn nợ do chưa ký được phụ lục thay đổi bên A khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Việc thực hiện dự toán thu ngân sách

2.1. Thu ngân sách địa phương:

2.1.1. Chỉ tiêu các cấp giao:

- Dự toán tỉnh giao: 113.138.000.000 đồng
- Dự toán HĐND xã giao: 298.317.000.000 đồng

2.1.2. Kết quả thực hiện:

Tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện năm 2025 là 335.624.266.211 đồng, đạt 296,6% dự toán UBND tỉnh giao và đạt 112,5% dự toán HĐND xã giao, trong đó:

* Các khoản thu xã được hưởng 100% thực hiện là 1.244.550.632 đồng đạt 243% dự toán UBND tỉnh giao và đạt 118,53% dự toán HĐND xã giao.

- Thu phí, lệ phí thực hiện được 125.571.000 đồng, đạt 139,5% dự toán UBND tỉnh và HĐND xã giao. Xã đã thực hiện thu bằng biên lai theo quy định, có thực hiện công khai niêm yết giá tại hành chính công xã.

- Thu hoa lợi công sản từ quỹ đất công ích thực hiện là 749.849.216 đồng, đạt 531,8% dự toán giao (trong đó gồm: thu tiền thu hoa lợi công sản là 631.544.600 đồng; trả cho các hộ dân thiếu ruộng cơ bản là 41.103.500 đồng; thu tiền đền bù thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất công với số tiền là 159.408.116 đồng). Cụ thể như sau:

+ Tổng thu hoa lợi công sản theo hợp đồng thực hiện là 579.930.700 đồng. UBND xã thực hiện giao thầu không qua phương thức đấu giá đối với 136/140 cá nhân là chưa đúng theo quy định tại Khoản 3 Điều 132 Luật Đất đai năm 2013 đối với các hợp đồng thuê đất ký trước ngày 01/8/2024 và tại Khoản 3, Điều 179 Luật Đất đai năm 2024; mức giá ký hợp đồng theo Nghị quyết từ những năm trước, HĐND xã mới chưa ban hành lại. Việc thu theo hợp đồng được thực hiện hàng năm, tuy nhiên một số hợp đồng có giá trị lớn, thời hạn 05 năm, thực hiện nộp tiền một lần tại thời điểm ký hợp đồng, ảnh hưởng đến cân đối thu ngân sách và giao dự toán thu của năm kế hoạch.

+ Đối với phần thu hoa lợi công sản theo phương án: Giá trị thu được là 51.613.900 đồng. Theo báo cáo của UBND xã Ngọc Lâm: Việc áp dụng thu theo phương án đối với các trường hợp này là do các thửa đất đều có diện tích nhỏ, manh mún, khó đấu giá, khó thu, những người sử dụng hầu hết đều là những hộ có diện tích đất được giao liền kề. Đối với các trường hợp này, UBND xã đã lập phương án thu, ủy nhiệm thu, giao cho Trưởng thôn thu tiền thầu theo hàng năm với mức thu được quy định từ những năm trước truyền lại không thay đổi (Có phiếu thu của xã) cho những hộ liền kề đang sản xuất để tiện canh tác.

+ Phần diện tích đất công ích còn lại là 39.255,7 m² chiếm 5,1% tổng diện tích đất công ích của xã. Theo báo cáo của UBND xã: Phần diện tích đất này hiện bỏ không; mặc dù UBND xã đã nhiều lần tổ chức mời thầu nhưng do phần diện tích đất này có vị trí xa, xấu nên không có người thuê thầu.

+ UBND xã thực hiện chi trả từ nguồn thu hoa lợi công sản số tiền 41.103.500 đồng cho một số hộ dân tại 5/12 thôn của xã Quỳnh Ngọc (cũ) bị thiếu 24.686m² ruộng cơ bản (thiếu diện tích so với định mức được giao khi thực hiện Nghị định 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ). Theo báo cáo của UBND xã Ngọc Lâm: Căn cứ vào Nghị quyết HĐND xã từ trước năm 2000, UBND xã

Quỳnh Ngọc (cũ) chi trả cho người dân bị thiếu ruộng cơ bản với sản lượng 100kg/sào/năm từ tiền thu thuê đất 5% công điền của xã; việc chi trả được thực hiện từ năm 2000. Đến năm 2025, UBND xã Ngọc Lâm tiếp nhận bàn giao từ 03 xã và tôn trọng Nghị quyết của HĐND xã Quỳnh Ngọc (cũ), đồng thời nhằm đảm bảo quyền lợi của người dân, tránh tình trạng người dân bức xúc, có thể hình thành điểm nóng nếu chấm dứt thực hiện, nên UBND xã tiếp tục thực hiện chi trả với số tiền 41.103.500 đồng cho các hộ dân tại 05 thôn trên.

- Thu khác thực hiện là 369.130.416 đồng, đạt 131,36% so với dự toán tỉnh giao, đạt 45,07% so dự toán HĐND xã giao do có 10 Hợp đồng cho thuê đặt trạm phát sóng chưa thu được tiền trong năm 2025 (*chưa cập nhật thay đổi phụ lục bên A*), cụ thể:

+ Thu tiền thầu chợ số tiền là 88.429.000 đồng: Chợ Cầu và chợ Lan do ổn định hàng năm nên UBND xã giao thầu và ký hợp đồng theo giá đang thực hiện, mà không thực hiện đấu thầu; Chợ An Lộng được UBND xã Quỳnh Hoàng thực hiện đấu thầu năm 2023.

+ Thu tiền thầu đồ với số tiền là 114.000.000 đồng. UBND xã Quỳnh Lâm (cũ) đã thực hiện đấu thầu và ký hợp đồng thuê thầu đồ năm 2021.

+ Thu tiền từ cho thuê mặt bằng đặt trạm phát sóng số tiền là 146.408.000 đồng. UBND xã thực hiện trích tiền thu được để chi trả công trông coi bảo vệ theo hợp đồng trước khi nộp số thu được vào ngân sách nhà nước.

+ Thu phạt là 20.293.000 đồng.

* Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm thực hiện là 100.920.594.417 đồng, đạt 494,8% dự toán tỉnh giao và đạt 94% dự toán HĐND xã giao, bao gồm:

- Thu từ khu vực ngoài quốc doanh là 3.845.629.174 đồng, đạt 169,49 % dự toán giao;

- Thu lệ phí trước bạ nhà đất thực hiện 4.277.750.012 đồng, đạt 145 % dự toán xã giao;

- Thu thuế thu nhập cá nhân số tiền là 2.833.672.215 đồng, đạt 393,57 % dự toán giao;

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thu được 61.980.496 đồng, đạt 129,13% dự toán giao (*chủ yếu do thu được nợ cũ*);

- Thu tiền sử dụng đất thực hiện 89.901.562.520 đồng, đạt 88,7% dự toán HĐND xã giao.

* Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên thực hiện là 228.571.514.737 đồng, chiếm 68% tổng thu ngân sách thực hiện năm 2025. Trong đó: thu bổ sung cân đối là 87.787.000.000 đồng; thu bổ sung có mục tiêu thực hiện là 140.784.514.737 đồng.

* Thu từ kết dư ngân sách năm 2024 số tiền 272.934.501 đồng, gồm: Kết dư tiền đất số tiền 214.486.501 đồng (xã Quỳnh Hoàng) và nguồn kinh phí bổ sung mục tiêu thấp sáng đường quê 58.448.000 đồng đã hết nhiệm vụ chi.

* Thu chuyển nguồn từ năm 2024 chuyển sang số tiền là 4.614.671.924 đồng, chiếm 1,37% tổng thu ngân sách thực hiện năm 2025.

2.2. Thu Quỹ phòng chống thiên tai (PCTT) năm 2025

2.2.1. Kế hoạch UBND tỉnh giao: 103.229.000 đồng

2.2.2. Kết quả thực hiện:

- Số dư đầu kỳ: 15.041.014 đồng.
- Số thu được trong kỳ: 112.156.000 đồng.
- Số đã chi trong kỳ: 104.950.000 đồng, trong đó:
 - + Nộp Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh (72% số thu): 80.752.000 đồng.
 - + Chi các nhiệm vụ thuộc quỹ PCTT tại xã: 24.198.000 đồng
- Số dư cuối kỳ (Tài khoản tiền gửi): 22.247.014 đồng.
- Số còn nợ quỹ PCTT đến 31/01/2025: 430.000 đồng.

Qua thanh tra cho thấy: UBND xã Ngọc Lâm đã thực hiện việc thu, quản lý và sử dụng quỹ phòng chống thiên tai tại xã cơ bản đảm bảo theo Quyết định số 918/QĐ-CTUBND ngày 11/9/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về ban hành Quy chế, tổ chức và hoạt động Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Hưng Yên. UBND xã đã lên phương án thu đối với từng hộ gia đình, cá nhân, doanh nghiệp và tổng hợp theo từng thôn. Số tiền quỹ thu được, xã thực hiện nộp 72% về Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh theo quy định và thực hiện chi một số nhiệm vụ PCTT tại xã. Đến thời điểm 31/12/2025, số tiền quỹ PCTT còn dư tại xã chưa sử dụng là 22.247.014 đồng.

2.3. Về các khoản nợ đối với Ngân sách nhà nước và các khoản thu khác:

Theo báo cáo của UBND xã Ngọc Lâm: Số nợ đến thời điểm 31/12/2025 tại xã Ngọc Lâm là 194.601.234 đồng, bao gồm: nợ cũ từ năm 2024 trở về trước của 3 xã cũ là 53.322.272 đồng (chủ yếu là nợ cũ những năm 2000 trở về trước, đa phần là các khoản nợ khó đòi từ các năm 1996, 1997, 1998) và nợ phát sinh

trong năm 2025 là 141.278.962 đồng (*nợ quỹ phòng chống thiên tai 430.000 đồng; thuế SDDPNN là 1.161.162 đồng; cho thuê mặt bằng đặt trạm phát sóng 127.800.000 đồng; thu hoa lợi công sản 11.887.800 đồng*). Số nợ phát sinh năm 2025 cao chủ yếu do nợ từ cho thuê mặt bằng đặt trạm phát sóng (*10 Hợp đồng thu chưa cập nhật phụ lục thay đổi bên A*). UBND xã đã có nhiều biện pháp để thu hồi nợ đọng, tăng cường vai trò quản lý của UBND xã và nâng cao nhiệm vụ tuyên truyền, vận động của các đoàn thể xã hội; kết hợp với doanh nghiệp thuê đất (*cột phát sóng*) hoàn thiện phụ lục hợp đồng theo xã mới;

3. Việc thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước

3.1. Chỉ tiêu các cấp giao:

- Dự toán tỉnh giao: 113.138.000.000 đồng
- + Chi đầu tư phát triển (*từ nguồn tiền đất, khác*): 15.120.000.000 đồng
- + Chi thường xuyên (*gồm cả sự nghiệp bảo vệ môi trường, kinh tế, đo đạc, kiểm kê*): 98.018.000.000 đồng
- Dự toán HĐND xã giao: 298.317.000.000 đồng
- + Chi đầu tư phát triển: 174.426.000.000 đồng
- + Chi thường xuyên: 123.891.000.000 đồng

3.2. Kết quả thực hiện:

Tổng chi ngân sách thực hiện năm 2025 là 335.373.916.783 đồng đạt 296,4% dự toán tỉnh giao và đạt 112,4% dự toán HĐND xã giao, trong đó quyết toán chi đầu tư XD CB là 151.516.419.111 đồng; chi thường xuyên là 124.266.233.249 đồng; chi nộp ngân sách cấp trên là 231.284.000 đồng; chi chuyển nguồn ngân sách sang năm 2026 là 59.359.980.423 đồng.

3.2.1. Việc chấp hành dự toán chi đầu tư phát triển.

Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025, UBND xã được sử dụng là 188.007.600.021 đồng, bao gồm: Thu tiền sử dụng đất là 89.901.562.520 đồng; nguồn kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cấp là 94.546.024.000 đồng; thu từ kết dư tiền đất (*xã Quỳnh Hoàng*) 214.486.501 đồng; thu từ chuyển nguồn năm 2024 sang số tiền là 3.345.527.000 đồng. Trong năm, UBND xã đã quyết toán chi cho đầu tư xây dựng cơ bản tổng số tiền là 151.516.419.111 đồng.

Đến 31/01/2026, số tiền còn dư 36.491.180.910 đồng, UBND xã đã báo cáo và được Thường trực HĐND xã phê duyệt (*Thông báo số 53-TB/ĐU ngày 08/02/2026*) làm căn cứ chuyển nguồn sang năm 2026 tiếp tục thực hiện cho nhiệm vụ chi đầu tư XD CB theo quy định tại Khoản 2, Điều 61 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025.

UBND xã Ngọc Lâm đã xây dựng kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn năm 2021-2025 và Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 trình HĐND xã phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công (Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 21/8/2025 về phê duyệt phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 21/8/2025 về phê duyệt phân bổ kế hoạch vốn đầu tư năm 2025). Đến cuối năm 2025, UBND xã đã trình HĐND điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn năm 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn năm 2021-2025 cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương (Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 26/12/2025).

Căn cứ Nghị quyết HĐND xã phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư công và kế hoạch điều chỉnh, UBND xã phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư công làm căn cứ thực hiện (Quyết định số 770/QĐ-UBND ngày 25/9/2025, Quyết định số 771/QĐ-UBND ngày 25/9/2025, Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 26/12/2025). Về cơ bản, kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công tại xã đã tập trung ưu tiên bố trí vốn để xử lý nợ đọng các công trình tại xã trước khi bố trí vốn thực hiện các công trình chuyển tiếp, khởi công mới; việc thanh toán vốn bám sát kế hoạch phân bổ vốn được duyệt.

Tuy nhiên, còn một số tồn tại như:

- Có công trình đã hoàn thành phê duyệt quyết toán, đã được bố trí vốn trong năm 2025 nhưng chưa được thanh toán (Công trình các hạng mục phụ trợ nhà văn hóa thôn Trại Vàng từ năm 2024 còn nợ 547.149.000 đồng) hoặc chỉ được thanh toán một phần, vẫn còn nợ đọng XDCB (Các công trình tại xã Quỳnh Hoàng, gồm: Nhà văn hóa trung tâm xã từ năm 2021 còn nợ 57.877.000 đồng; Lắp đặt thiết bị nhà văn hóa trung tâm xã còn nợ 9.211.000 đồng; Nhà hội đồng trường mầm non xã từ năm 2021 còn nợ 22.463.389 đồng; Nhà 2 tầng, 2 phòng học trường mầm non từ năm 2021 còn nợ 9.195.000 đồng; Các hạng mục phụ trợ trường mầm non còn nợ 82.804.000 đồng; Các hạng mục phụ trợ trụ sở hành chính xã Quỳnh Hoàng còn nợ 94.976.000 đồng); có công trình đã hoàn thành, chưa phê duyệt quyết toán, đã được bố trí vốn nhưng chưa được thanh toán trong năm 2025 (Công trình tường rào, kè xây khu trung tâm xã từ năm 2022 còn nợ 1.198.892.000 đồng; Nhà văn hóa thôn Trại vàng còn nợ 594.029.000 đồng). Theo báo cáo của UBND xã Ngọc Lâm: Việc chưa thanh toán được số tiền còn nợ đối với các công trình trên do quá trình thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, có một số hồ sơ chưa đầy đủ nên UBND xã mất thời gian rà soát. Đến nay, UBND xã đã phối hợp chặt chẽ với các nhà thầu hoàn thiện hồ sơ để thanh toán dứt điểm.

- Theo báo cáo của UBND xã Ngọc Lâm: Nợ đọng XDCCB tại thời điểm ngày 31/01/2025 là 28.715.818.500 đồng (gồm nợ các công trình hoàn thành đã phê duyệt quyết toán là 26.922.926.500 đồng chiếm 93,76% tổng nợ đọng; nợ các công trình hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 1.792.892.000 đồng chiếm 6,24%). Trong năm 2025, UBND xã đã bố trí và thanh toán vốn đầu tư công số tiền 151.516.419.111 đồng, trong đó xử lý nợ cũ phát sinh trước năm 2025 số tiền là 26.646.400.111 đồng. Nợ đọng XDCCB tại xã đến thời điểm 31/01/2026 là 9.748.253.389 đồng (gồm nợ của các công trình đã hoàn thành từ lâu nhưng chưa được thanh toán xử lý dứt điểm năm 2025 là 2.616.596.389 đồng; nợ công trình dở dang năm 2025 là 7.131.657.000 đồng).

* Đối với công tác thẩm định dự toán, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành năm 2025:

- Phòng Kinh tế xã Ngọc Lâm đã thực hiện thẩm định dự toán 12 công trình với tổng giá trị đề nghị thẩm định là 87.773.745.000 đồng, giá trị sau thẩm định dự toán giảm số tiền là 65.830.000 đồng; Thực hiện thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành 01 công trình với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán là 1.703.766.000 đồng, giá trị phê duyệt quyết toán là 1.703.766.000 đồng.

- Việc quyết toán dự án hoàn thành một số công trình chưa đảm bảo thời gian theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ (Công trình tường rào, kè xây khu trung tâm xã Quỳnh Hoàng từ năm 2022; Nhà văn hóa thôn Trại Vàng từ năm 2022).

Do thời gian có hạn, Đoàn thanh tra thực hiện thanh tra xác suất 25 công trình, hạng mục công trình do UBND xã làm chủ đầu tư. Tổng mức đầu tư được duyệt của các công trình là 188.168.958.878 đồng; tổng giá trị hợp đồng xây lắp đã ký là 163.590.209.720 đồng; giá trị quyết toán xây lắp A-B là 159.014.395.000 đồng. Qua kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đầu tư xây dựng cơ bản nhận thấy việc thực hiện trình tự, thủ tục của chủ đầu tư cơ bản đảm bảo theo quy định của Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, còn một số tồn tại như:

+ Qua kiểm tra xác suất hồ sơ, tài liệu do đơn vị cung cấp và kiểm tra thực tế tại một số hạng mục công trình, đoàn thanh tra xác định việc quyết toán một số khối lượng công việc chưa đúng, dẫn đến làm tăng giá trị quyết toán xây lắp của một số công trình với tổng giá trị là 222.647.000 đồng.

+ Qua rà soát các báo cáo kiểm toán độc lập của một số công trình, đánh giá giá trị chênh lệch tại báo cáo kiểm toán độc lập về giá trị gói thầu xây lắp, đoàn thanh tra xác nhận tổng giá trị chênh lệch tại 03 công trình là 35.016.000

đồng (Công trình Tường rào, kè xây khu trung tâm xã Quỳnh Hoàng 15.936.000 đồng; công trình Nhà văn hóa thôn Trại Vàng số tiền 3.586.000 đồng; Công trình cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông trục thôn Phú Khê, thôn Nghi Phú, xã Quỳnh Lâm (cũ) 15.494.000 đồng).

Tổng giá trị quyết toán xây lắp các công trình qua thanh tra, rà soát giảm 257.663.000 đồng.

3.2.2. Việc chấp hành dự toán chi thường xuyên

Chi hoạt động thường xuyên năm 2025 thực hiện là 124.266.233.249 đồng, đạt 126,7% so với dự toán tỉnh giao và đạt 100,3% so với dự toán HĐND xã giao. UBND xã đã căn cứ vào dự toán giao đầu năm, khả năng nguồn thu trên địa bàn để điều hành chi ngân sách, cụ thể một số chỉ tiêu như sau: Chi sự nghiệp giao thông 508 triệu đồng, đạt 98,71% dự toán; Chi sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi 2.299 triệu đồng, đạt 109,49% dự toán; Chi sự nghiệp kiến thiết thị chính 210 triệu đồng, đạt 72,41% dự toán; chi kinh phí thực hiện dịch vụ công ích thủy lợi đạt 2.827 triệu đồng đạt 100% dự toán; Chi sự nghiệp môi trường 825 triệu đồng đạt 76,62% dự toán; Chi sự nghiệp, giáo dục, đào tạo, dạy nghề 48.971 triệu đồng, đạt 100% dự toán. Chi sự nghiệp y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình 6.394 triệu đồng, đạt 89,15% dự toán; Chi văn hóa, thông tin, thể thao 426 triệu đồng, đạt 80,97% dự toán; Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội 24.097 triệu đồng, đạt 83,6% dự toán; Chi quản lý nhà nước, đảng đoàn thể 34.937 triệu đồng; đạt 88,36% dự toán; Chi an ninh 1.051 triệu đồng, đạt 96,88% dự toán; Chi quốc phòng 1.067 triệu đồng, đạt 87,01% dự toán; Chi khác 141 triệu đồng đạt 98,6% dự toán;

UBND xã đã thực hiện chi các nhiệm vụ thường xuyên theo dự toán giao, các nội dung chi cơ bản đảm bảo theo quy định; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý tài sản công làm căn cứ cho việc thực hiện chi tại xã. Tổng quyết toán chi thường xuyên đơn vị báo cáo khớp với số liệu đối chiếu tại Kho bạc nhà nước.

Tuy nhiên, còn một số tồn tại như:

- Đối với nhiệm vụ chi của 3 xã trong 6 tháng đầu năm 2025:

Một số chứng từ không có biên bản bàn giao cho đối tượng sử dụng: GRDT 0468002 ngày 25/3/2025 chi mua thùng rác, chế phẩm vi sinh xử lý tại xã Quỳnh Ngọc (cũ) số tiền 49.515.000 đồng (13 thùng rác loại 120l; 4 thùng rác 60L; 5 thùng chế phẩm vi sinh EMC...); GRDT số 0468015 ngày 05/6/2025 chi mua 4 xe chở rác và 7 thùng rác nhựa (120L) tại xã Quỳnh Lâm (cũ) số tiền 49.574.000 đồng.

- Đối với nhiệm vụ chi của xã Ngọc Lâm trong 6 tháng cuối năm 2025:

+ UBND xã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ việc khoán công tác phí theo tháng mức 500.000đồng/người/tháng nhưng không quy định cụ thể đối tượng được khoán và người đủ điều kiện được khoán công tác phí (*thường xuyên đi công tác lưu động trên 10 ngày/tháng*) trong quy chế theo quy định tại Khoản 5 Điều 1 Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 Quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị.

+ Một số chứng từ không thể hiện hồ sơ cấp phát, bàn giao cho đối tượng thụ hưởng: Chứng từ (*GRDT 0169 ngày 14/01/2026*) mua 46 camera và một số phụ kiện số tiền 220.152.600 đồng không có biên bản bàn giao cho công an xã; Chứng từ mua khoai tây cấp phát cho nhân dân (*CL 033 ngày 29/01/2026*) số tiền 53.000.000 đồng và chứng từ mua giống cây ngô (*GRDT 204 ngày 31/12/2025*) số tiền 41.600.000 đồng (*hỗ trợ 50% bằng nguồn vốn ngân sách*) chỉ bàn giao cho hợp tác xã địa phương mà không có chứng từ cấp phát cho nhân dân;

* Kiểm tra, đối chiếu tại một số đơn vị dự toán trực thuộc UBND xã (7 trường học trên địa bàn và Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã) nhận thấy:

- Ưu điểm:

Các đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý, sử dụng tài sản công làm căn cứ thực hiện. Về cơ bản, việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí NSNN cấp tự chủ; nguồn thu, cấp từ học phí; kinh phí không tự chủ được sử dụng đúng mục đích, đảm bảo chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định và theo quy chế chi tiêu nội bộ, thanh toán kịp thời đầy đủ, đúng đối tượng; Việc thu học phí thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh Thái Bình; Nghị quyết số 797/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Hưng Yên; học phí thu được nộp 100% vào KBNN để kiểm soát chi theo quy định; Nguồn 40% thu học phí và cấp bù học phí để tạo nguồn CCTL đã được giữ lại ngay từ khâu giao dự toán, cấp học phí.

- Tồn tại:

+ Quy chế chi tiêu nội bộ của 07 trường học được xây dựng theo giai đoạn từ năm 2022, chưa cập nhật, bổ sung các quy định mới để phù hợp với thực tế hoạt động của đơn vị; chưa xây dựng quy định về xác định kinh phí tiết kiệm được từ chênh lệch thu chi nguồn hoạt động thường xuyên theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ và khoản 3 Điều 10 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính.

+ Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã Ngọc Lâm còn có chứng từ chi chưa đảm bảo thủ tục như: Phiếu chi số PC00067 ngày 12/12/2025 hỗ trợ các câu lạc bộ dân vũ chi hội phụ nữ thôn tập luyện biểu diễn nhân kỷ niệm ngày Quốc khánh 02/9/2025 thiếu giấy đề nghị thanh toán; Giấy đề nghị thanh toán ngày 12/12/2025 chi tiền sửa chữa máy vi tính phòng Đoàn TNCS HCM, phòng Cựu chiến binh, văn phòng MTTQ xã, phòng hội Nông dân xã, thiếu phiếu báo hỏng, biên bản nghiệm thu và bàn giao hàng hoá.

3.3. Việc chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu

Các khoản bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách xã được UBND xã quyết định phân bổ chi tiết cho các đơn vị theo quy định; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí mục tiêu cơ bản đảm bảo đúng mục đích. Thu bổ sung có mục tiêu: 140.911.714.762 đồng; Số đã quyết toán chi là 112.788.359.846 đồng, số còn lại chưa chi là 28.123.354.916 đồng (Trong đó, kinh phí đã hoàn trả lại ngân sách cấp trên là 127.200.000 đồng, gồm: kinh phí tặng quà nhân dân nhân kỷ niệm ngày 02/9 là 14.700.000 đồng, Kinh phí hỗ trợ cây vụ đông 35.400.000 đồng, kinh phí quà người có công, đối tượng bảo trợ nhân dịp tết 74.400.000 đồng). Nguồn kinh phí mục tiêu còn dư thực hiện chuyển nguồn sang năm 2026 là 27.996.154.916 đồng.

- Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh Thái Bình (cũ), UBND xã đã xây dựng kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 12/12/2025 triển khai thực hiện, đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch trong quá trình rà soát, bình xét và triển khai hỗ trợ đối với đối tượng thụ hưởng là hộ nghèo và hộ cận nghèo; thẩm định, phê duyệt danh sách, tổ chức mua sắm, tiếp nhận sản phẩm, cấp phát cho đối tượng thụ hưởng. Khi bàn giao đều có biên bản bàn giao với từng đối tượng được thụ hưởng (Cấp phát 50 téc nước, tổng giá trị 174.900.000 đồng; 73 máy lọc nước số tiền 279.590.000 đồng; 94 bình phun thuốc sâu cấp cho 56 hộ nghèo và 38 hộ cận nghèo với tổng số tiền 191.130.000 đồng). Số kinh phí đã quyết toán năm 2025 là 674.650.000 đồng, kinh phí còn dư 530.350.000 đồng được chuyển nguồn sang năm sau tiếp tục thực hiện theo quy định. Việc mua sắm được thực hiện theo hình thức chỉ định thầu (căn cứ lựa chọn theo 03 báo giá), có hóa đơn, hợp đồng, nghiệm thu thanh lý cơ bản đảm bảo theo quy định.

Trong năm, UBND xã chi nộp trả ngân sách tỉnh là 231.284.000 đồng kinh phí thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên 6 tháng cuối năm 2025 đối với các đơn vị dự toán thuộc UBND xã theo Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh Thái Bình. Việc nộp trả ngân sách tỉnh được thực hiện đảm bảo trình tự, thủ tục về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

4. Việc chuyển nguồn ngân sách

* **Chuyển nguồn từ năm 2024 sang năm 2025** tổng số tiền là 4.614.671.924 đồng, gồm:

- Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp: 1.215.352.743 đồng (xã Quỳnh Lâm số tiền 74.680.893 đồng; xã Quỳnh Ngọc 1.140.671.850 đồng).
- Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi năm trước chuyển sang: 2.596.421.181 đồng (xã Quỳnh Hoàng 53.792.181 đồng; xã Quỳnh Ngọc 2.542.629.000 đồng).
- Vốn đầu tư (Sửa chữa 9 nhà văn hóa thôn, nhà văn hóa xã từ nguồn mục tiêu năm 2024): 802.898.000 đồng.

UBND xã Quỳnh Ngọc chưa xây dựng phương án phân bổ cụ thể từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi số tiền 2.542.629.000 đồng làm căn cứ chuyển nguồn theo quy định tại Khoản 2 Điều 59 và khoản 4 Điều 64 Luật Ngân sách năm 2015. Năm 2025, xã Quỳnh Ngọc đã báo cáo HĐND xã phương án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chuyển nguồn sang để thực hiện chi trả nợ 3 công trình XD CB tổng số tiền là 2.374.897.000 đồng, phần còn dư tiếp tục chuyển nguồn sang năm 2026 thực hiện.

* **Chuyển nguồn từ năm 2025 sang năm 2026** tổng số tiền là 59.359.980.423 đồng (Quyết định số 250a/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của UBND xã Ngọc Lâm), gồm:

- Vốn đầu tư công (4 công trình chuyển tiếp) số tiền 262.234.000 đồng.
- Nguồn thực hiện chính sách tiền lương, các chính sách an sinh xã hội: 11.632.292.000 đồng, gồm:
 - + Nguồn CCTL còn dư các năm trước chuyển sang: 1.066.264.000 đồng.
 - + 70% tăng thu ngân sách so với dự toán UBND tỉnh giao năm 2025, số tiền: 5.473.000.000 đồng.
 - + Nguồn 40% nguồn thu học phí và cấp bù học phí để làm nguồn CCTL năm 2025, số tiền: 371.816.000 đồng.
 - + Nguồn thực hiện chính sách ASXH còn lại: 4.721.212.000 đồng (trong đó gồm có tiền điện hộ nghèo là 46.112.000 đồng).
- Các khoản dự toán được cấp sau 30/9/2025 (3 khoản): 2.115.540.488 đồng.
- Các khoản tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của cấp ngân sách được sử dụng theo quy định tại Khoản 2 Điều 61 Luật ngân sách Nhà nước năm 2025 là: 44.819.563.935 đồng, trong đó: Sử dụng để chi đầu tư XD CB là 44.545.073.935 đồng, chi một số chính sách an sinh xã hội với số tiền là 274.490.000 đồng.

- Nguồn vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững đang trong quá trình thực hiện, còn dư số tiền là 530.350.000 đồng.

Qua thanh tra cho thấy: Việc chuyển nguồn ngân sách từ năm 2025 sang năm 2026 để chi đầu tư XD CB và nguồn thực hiện chính sách ASXH còn lại chưa phân bổ cụ thể cho từng công trình, nhiệm vụ làm căn cứ chuyển nguồn theo quy định tại Khoản 2 Điều 61 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2025. Một số công trình được cấp từ nguồn vốn mục tiêu, sau khi đã bố trí đủ số vốn cần thiết, UBND xã thực hiện tổng hợp chung vào nguồn đầu tư công của xã để chuyển nguồn sang năm 2026 số tiền 578.250.000 đồng (Như đã nêu ở phần chi từ nguồn vốn bổ sung có mục tiêu).

5. Việc quản lý dự phòng ngân sách

Nguồn dự phòng ngân sách xã bố trí là 729.000.000 đồng. Trong năm, UBND xã chưa thực hiện chi từ nguồn dự phòng. Số dự phòng cuối năm là phần tiết kiệm chi đã được UBND xã báo cáo phương án sử dụng trình HĐND phê duyệt để chuyển nguồn sang năm 2026 theo quy định tại Khoản 2, Điều 61, Luật Ngân sách nhà nước năm 2025.

6. Việc sử dụng nguồn tăng thu, kết dư ngân sách

- Nguồn tăng thu:

Theo báo cáo của UBND xã Ngọc Lâm: Số tăng thu thường xuyên xác định năm 2025 là 7.818 triệu đồng. UBND xã đã quyết định sử dụng 70% tăng thu số tiền là 5.473 triệu đồng để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương và sử dụng 30% tăng thu còn lại số tiền 2.345 triệu đồng để chi an sinh xã hội và chi đầu tư XD CB theo quy định tại Khoản 2 Điều 61 Luật Ngân sách năm 2025 và báo cáo Thường trực HĐND cho phép chuyển nguồn sang năm 2026 thực hiện.

- Nguồn kết dư ngân sách:

+ Thu từ kết dư ngân sách năm 2024 số tiền 272.934.501 đồng, gồm: Tiền đất (xã Quỳnh Hoàng) số tiền 214.486.501 đồng đã báo cáo Hội đồng nhân dân phê duyệt phương án phân bổ và thực hiện chi trả nợ cho các công trình XD CB trong năm 2025 theo quy định; nguồn kinh phí bổ sung mục tiêu về thấp sáng đường quê số tiền 58.448.000 đồng (xã Quỳnh Hoàng 52.038.000 đồng; xã Quỳnh Lâm 6.410.000 đồng) đã hết nhiệm vụ chi, UBND huyện Quỳnh Phụ đã giảm trừ vào số cấp bổ sung cân đối năm 2025 theo Quyết định số 5951/QĐ-UBND ngày 09/6/2025 về thu hồi kinh phí còn dư năm 2024 tại ngân sách xã.

+ Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 06/3/2026 của HĐND xã Ngọc Lâm về phê duyệt quyết toán thu, chi ngân sách xã Ngọc Lâm năm 2025, kết dư ngân sách xã xác định là 250.349.428 đồng, trong đó có Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73 với số tiền 191.451.428 đồng đã hết nhiệm vụ chi.

7. Việc trích lập, quản lý và sử dụng nguồn CCTL

- Nguồn CCTL năm 2025 tại UBND xã là 7.060.168.743 đồng, gồm:
 - + Nguồn thực hiện CCTL năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025 để CCTL theo quy định số tiền là 1.215.352.743 đồng (xã Quỳnh Lâm 74.680.893 đồng; xã Quỳnh Ngọc 1.140.671.850 đồng).
 - + Nguồn thu sự nghiệp (40% CCTL các trường): 371.816.000 đồng
 - + Nguồn 70% tăng thu 2025 để dành CCTL: 5.473.000.000 đồng
- Số được sử dụng trong năm: UBND xã đã thực hiện chi trả cán bộ xã nghỉ hưu theo Nghị Quyết số 07/2025/NQ-HĐND (Quyết định số 1306/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của UBND xã Ngọc Lâm) số tiền 148.736.000 đồng theo hướng dẫn của Sở Tài chính tại Công văn số 1078/STC-QLNS ngày 28/8/2025.
- Nguồn CCTL còn dư chuyển nguồn năm 2026 là 6.911.080.000 đồng, gồm:
 - + Nguồn CCTL còn dư các năm trước: 1.066.264.000 đồng;
 - + 70% tăng thu năm 2025 để làm nguồn CCTL năm 2026: 5.473.000.000 đồng;
 - + Nguồn 40% thu học phí và cấp bù học phí để thực hiện CCTL (các trường): 371.816.000 đồng.

8. Việc thực hiện chế độ công khai dự toán, công khai quyết toán ngân sách nhà nước

UBND xã Ngọc Lâm và các đơn vị dự toán trực thuộc đã thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách cơ bản đảm bảo theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Tuy nhiên, còn tồn tại, hạn chế như: Chưa thực hiện công khai số liệu dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác trình HĐND cấp xã theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. Công khai số liệu dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác đã được HĐND cấp xã quyết định còn thiếu Biểu số 112/CKTC-NSNN quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 343/2016/TT-BTC. Chưa thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2025 theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Năm 2025, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn vượt so với chỉ tiêu dự toán được giao cho thấy UBND xã đã có nhiều nỗ lực trong việc tập trung khai thác và quản lý các nguồn thu ngân sách nhà nước trên địa bàn.

- Công tác lập, phân bổ, giao dự toán; quản lý, điều hành và quyết toán ngân sách cơ bản tuân thủ về trình tự, thủ tục theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; bám sát dự toán được giao; tổng hợp, thảo luận trình phê chuẩn công khai dự toán, quyết toán thu chi ngân sách.

- Các nhiệm vụ chi ngân sách cơ bản bám sát dự toán được giao, đáp ứng các nhiệm vụ theo kế hoạch, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội. Các đơn vị dự toán trực thuộc về cơ bản chấp hành các quy định về công tác quản lý tài chính, kế toán, đầu tư.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những ưu điểm, quá trình thực hiện công tác quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại UBND xã Ngọc Lâm vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

2.1. Về công tác thu ngân sách nhà nước và thu khác:

- Việc lập, xây dựng dự toán thu năm 2025 chưa bám sát, đánh giá đúng tình hình thực tế tại địa phương, dẫn đến trình HĐND xã ban hành Nghị quyết giao thu có sự chênh lệch lớn giữa dự toán và kết quả thực hiện ở một số nội dung về thu hoa lợi công sản và thu khác như kết quả thanh tra đã chỉ ra;

- Việc UBND xã cho thuê thầu đất công ích, trong đó có 136/140 hợp đồng không thông qua phương thức đấu thầu là không đảm bảo quy định tại khoản 3 Điều 132 Luật Đất đai năm 2013 (đối với các Hợp đồng ký trước ngày 01/8/2024) và khoản 3 Điều 179 Luật Đất đai năm 2024 (đối với các Hợp đồng ký từ ngày 01/8/2024 đến nay);

- UBND xã thực hiện chi trả từ nguồn thu tiền hoa lợi công sản với số tiền 41.103.500 đồng cho một số hộ dân tại 5/12 thôn của xã Quỳnh Ngọc (cũ) do bị chia thiếu diện tích đất nông nghiệp (thiếu diện tích so với định mức được giao khi thực hiện Nghị định 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ) là không có căn cứ pháp lý. Tuy nhiên, theo báo cáo của UBND xã Ngọc Lâm, việc làm trên được thực hiện từ năm 2000 đến nay và dựa trên Nghị quyết của HĐND xã Quỳnh Ngọc (cũ) từ trước năm 2000; mặt khác, để đảm bảo quyền lợi của những hộ dân bị chia thiếu diện tích và tránh gây bức xúc trong nhân dân nên UBND xã tiếp tục thực hiện trong năm 2025. Xét thấy nội dung báo cáo của UBND xã có cơ sở và để tránh gây bức xúc trong nhân dân, có thể hình thành điểm nóng về khiếu kiện, nên không kiến nghị thu hồi lại số tiền đã chi trả cho người dân nêu trên;

- Việc UBND xã không nộp toàn bộ số tiền thu được từ việc cho thuê mặt bằng đặt trạm phát sóng mà trích một phần chi trả công bảo vệ trạm phát sóng trước khi nộp vào ngân sách nhà nước là không đúng quy định, do trách nhiệm bảo vệ trạm phát sóng thuộc bên B, không thuộc nhiệm vụ của UBND xã;

- Một số khoản thu ngân sách nhà nước của xã vẫn còn tình trạng nợ với tổng số tiền 194.601.234 đồng.

2.2. Công tác điều hành chi ngân sách:

* Về chi đầu tư phát triển:

- Một số công trình đã hoàn thành, phê duyệt quyết toán nhưng chưa được thanh toán kịp thời (*theo báo cáo của UBND xã Ngọc Lâm: các công trình này chủ yếu là các công trình của giai đoạn trước sáp nhập và hiện nay còn thiếu thành phần hồ sơ để thanh toán*), có nguy cơ dẫn đến nợ đọng đầu tư công;

- Việc phê duyệt quyết toán một số công trình chưa đảm bảo thời gian theo quy định;

- Việc phê duyệt dự toán, quyết toán một số khối lượng công việc của một số công trình chưa đúng, dẫn đến chênh lệch giá trị xây lắp với tổng số tiền 257.663.000 đồng (*có biểu chi tiết kèm theo*), cụ thể:

+ Qua kết quả thanh tra xác định giá trị các gói thầu xây lắp giảm so với giá trị quyết toán với tổng số tiền 222.647.000 đồng;

+ Qua rà soát các báo cáo kiểm toán độc lập của một số công trình xác định: Giảm giá trị quyết toán xây lắp của 03 công trình với tổng giá trị chênh lệch 35.016.000 đồng.

* Về chi thường xuyên:

- Một số chứng từ chi còn thiếu thủ tục (*biên bản bàn giao, danh sách cấp phát cho đối tượng sử dụng*);

- Việc xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Văn phòng HĐND và UBND xã Ngọc Lâm về việc khoán công tác phí chưa cụ thể về đối tượng, điều kiện theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

- Việc xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của 07 trường học trên địa bàn xã chưa được cập nhật, bổ sung kịp thời khi có sự thay đổi về chế độ, chính sách (*hầu hết đều được ban hành và áp dụng từ năm 2022*); có nội dung trong quy chế còn chưa phù hợp với quy định và tình hình thực tế;

- Một số chứng từ chi của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Ngọc Lâm còn thiếu thủ tục như: Giấy đề nghị thanh toán, phiếu báo hỏng, biên bản nghiệm thu và bàn giao hàng hoá.

* Về chuyển nguồn ngân sách:

- UBND xã Quỳnh Ngọc (cũ) chưa xây dựng phương án phân bổ cụ thể từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi số tiền 2.542.629.000 đồng làm căn cứ chuyển nguồn theo quy định;

- Việc chuyển nguồn ngân sách từ năm 2025 sang năm 2026 của UBND xã Ngọc Lâm để chi đầu tư XD CB và nguồn thực hiện chính sách an sinh xã hội còn lại chưa phân bổ cụ thể cho từng công trình, nhiệm vụ làm căn cứ chuyển nguồn theo quy định.

* Việc thực hiện chế độ công khai dự toán, công khai quyết toán ngân sách nhà nước:

UBND xã Ngọc Lâm chưa thực hiện công khai số liệu dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác trước khi trình HĐND xã theo quy định; Việc công khai số liệu dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác sau khi được HĐND xã thông qua còn thiếu Biểu 112/CKTC-NSNN; chưa thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2025 theo quy định.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan:

- Do tác động của việc sáp nhập, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, dẫn đến khối lượng công việc lớn, số lượng người chưa đủ đáp ứng nhu cầu công việc đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý tài chính ngân sách, tài chính đầu tư tại xã;
- Nhiều văn bản quy phạm pháp luật thay đổi, nhiều chính sách của tỉnh thay đổi dẫn đến việc cập nhật chưa được kịp thời;
- Nguồn lực tại địa phương còn hạn chế, nguồn thu tại chỗ ít, dễ bị ảnh hưởng bởi biến động thị trường, phụ thuộc lớn vào ngân sách cấp trên.

3.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác bàn giao hồ sơ, tài liệu, chứng từ khi sáp nhập, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp chưa được đầy đủ;
- Việc cập nhật quy định, chính sách mới của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa được kịp thời; sự phối hợp giữa các bộ phận có lúc còn chưa được chặt chẽ, kịp thời;
- Trình độ chuyên môn của một số công chức, viên chức chưa được đồng đều, chưa được phân công đúng chuyên môn, nghiệp vụ.

4. Trách nhiệm đối với tồn tại, hạn chế

- Với vai trò là người trực tiếp chỉ đạo, điều hành công tác quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại địa phương, việc để xảy ra các tồn tại, hạn chế như đã nêu tại mục 2 phần III trước hết thuộc về Chủ tịch UBND xã qua các thời kỳ (gồm Chủ tịch UBND các xã: Quỳnh Hoàng, Quỳnh Ngọc, Quỳnh Lâm (giai đoạn

trước ngày 01/7/2025) và Chủ tịch UBND xã Ngọc Lâm (giai đoạn từ ngày 01/7/2025);

- Công chức Tài chính - Kế toán của UBND các xã: Quỳnh Hoàng, Quỳnh Ngọc, Quỳnh Lâm (giai đoạn trước ngày 01/7/2025) chịu trách nhiệm trong việc để xảy ra các tồn tại, hạn chế trong giai đoạn này với vai trò là người tham mưu trực tiếp;

- Phòng Kinh tế, Văn phòng HĐND-UBND xã Ngọc Lâm và các cá nhân có liên quan của 02 đơn vị chịu trách nhiệm đối với các tồn tại, hạn chế xảy ra trong giai đoạn từ ngày 01/7/2025 đến hết năm 2025 trong việc tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng, quyền hạn của đơn vị;

- Chủ tài khoản, Kế toán của các đơn vị sự nghiệp công lập (07 trường học) và UBMTTQ Việt Nam xã Ngọc Lâm chịu trách nhiệm đối với các tồn tại, hạn chế xảy ra như đã nêu tại mục 2 phần III;

- Phòng Kinh tế - Hạ tầng UBND huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (cũ) và Phòng Kinh tế UBND xã Ngọc Lâm chịu trách nhiệm đối với các tồn tại, hạn chế trong việc thẩm định dự toán của một số công trình qua thanh tra và qua kết quả kiểm toán độc lập phát hiện có chênh lệch giảm giá trị xây lắp so với giá trị được duyệt như đã nêu tại mục 2 phần III;

- Một số nhà thầu tư vấn thiết kế chịu trách nhiệm đối với các tồn tại, hạn chế trong việc lập, xây dựng hồ sơ dự toán thiết kế mà qua thanh tra và qua kết quả kiểm toán độc lập phát hiện có chênh lệch giảm giá trị xây lắp so với giá trị được duyệt như đã nêu tại mục 2 phần III.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ ĐÃ ÁP DỤNG THEO THẨM QUYỀN:

Không.

V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ kết quả thanh tra và các quy định pháp luật liên quan, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị một số nội dung sau:

1. Về kiểm điểm trách nhiệm

Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Ngọc Lâm:

- Tổ chức cuộc họp tại đơn vị để kiểm điểm, nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với tập thể và cá nhân có liên quan đến các tồn tại, hạn chế được chỉ ra qua thanh tra. Chấn chỉnh, khắc phục kịp thời đối với các tồn tại, hạn chế; không để xảy ra vi phạm tương tự trong những năm tiếp theo;

- Chỉ đạo các đơn vị dự toán trực thuộc nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với tập thể và cá nhân có liên quan đến tồn tại, hạn chế được chỉ ra qua thanh tra.

2. Về công tác quản lý, điều hành tài chính của xã

2.1. Về công tác thu ngân sách:

Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Ngọc Lâm:

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn nâng cao chất lượng công tác lập dự toán thu ngân sách trên cơ sở đánh giá, phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến tình hình thực tế của địa phương nhằm đảm bảo mức phấn đấu tối thiểu theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên;

- Thực hiện rà soát, phân loại, đánh giá và tiến hành đấu giá thuê thầu đất công ích theo quy định tại Khoản 3 Điều 179 Luật Đất đai năm 2024; thực hiện thu tiền hàng năm theo hợp đồng để đảm bảo cân đối giao thu ngân sách;

- Chấm dứt việc chi trả tiền từ nguồn thu hoa lợi công sản cho các hộ gia đình, cá nhân bị chia thiếu đất nông nghiệp; đồng thời rà soát, xây dựng phương án phù hợp để giao bổ sung diện tích đất còn thiếu cho các hộ từ quỹ đất công ích của UBND xã quản lý.

- Thực hiện rà soát, ký lại phụ lục hợp đồng với các đơn vị thuê mặt bằng đặt trạm phát sóng trên địa bàn xã, đảm bảo 100% số tiền thu theo hợp đồng nộp vào ngân sách nhà nước, không thực hiện việc chi trả tiền trong coi, bảo vệ từ nguồn thu cho thuê mặt bằng (*do đây là trách nhiệm của bên B*);

- Tăng cường các biện pháp để thu hồi dứt điểm nợ đọng đối với các khoản thu ngân sách nhà nước và thu khác.

2.2. Công tác điều hành chi ngân sách:

Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Ngọc Lâm chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị nâng cao chất lượng công tác lập, phân bổ và giao dự toán, quyết toán ngân sách; tham mưu giúp UBND xã quản lý điều hành chi ngân sách theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ; thực hiện cấp phát bằng lệnh chi tiền, xác định chuyển nguồn, kết dư ngân sách, nguồn cải cách tiền lương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Đối với các nguồn kinh phí hết nhiệm vụ chi kịp thời hoàn trả ngân sách cấp trên theo quy định. Rà soát, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo phù hợp quy định và tình hình thực tiễn tại đơn vị; thực hiện kiểm soát chứng từ chi đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ.

2.3. Công tác quản lý tài chính đầu tư:

- Đối với chi đầu tư XD CB: Đầu tư xây dựng công trình có trọng tâm, trọng điểm, có tính cấp thiết, tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng từ

khâu thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế - dự toán và thi công, nghiệm thu công trình để bảo đảm chất lượng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng vốn đầu tư.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định của pháp luật; ưu tiên bố trí, thanh toán vốn xử lý dứt điểm nợ đọng XD&CB theo quy định của Luật Đầu tư công;

- Thực hiện quyết toán các công trình hoàn thành đảm bảo trình tự, thời gian và hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ.

3. Về kinh tế

- Yêu cầu UBND xã Ngọc Lâm thực hiện hoàn trả lại ngân sách cấp trên kinh phí bổ sung có mục tiêu đã hết nhiệm vụ chi năm 2025 số tiền 191.451.428 đồng (*quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ*).

- Yêu cầu UBND xã Ngọc Lâm chỉ đạo phòng chuyên môn và đơn vị liên quan trong quá trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán giảm giá trị của một số công trình với tổng số tiền 139.567.000 đồng, cụ thể:

+ Giảm trừ giá trị quyết toán xây lắp các công trình do Công ty TNHH XD&TV Hoàng Minh thực hiện với số tiền 50.659.000 đồng, bao gồm: 26.707.000 đồng tại công trình “Cải tạo, nâng cấp đường trục xã, trục thôn xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ”; 23.952.000 đồng tại công trình: “Xây dựng đường giao thông trục thôn các thôn Tân Mỹ, Đông Châu và Hy Hà xã Quỳnh Ngọc”.

+ Giảm trừ giá trị quyết toán xây lắp các công trình do Công ty TNHH XD&PT Hoàng Bách thực hiện với số tiền 56.743.000 đồng; bao gồm: 32.338.000 đồng tại công trình “Xây dựng nhà đa năng, các hạng mục phụ trợ, lắp đặt thiết bị trường Trung học cơ sở và trường mầm non xã Quỳnh Ngọc”; 8.362.000 đồng tại công trình “Sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 8 phòng (*Khu B*), Nhà lớp học 1 tầng 5 phòng (*Khu A*), các hạng mục phụ trợ và lắp đặt thiết bị”; 16.043.000 đồng tại công trình “Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ”.

+ Giảm trừ giá trị quyết toán xây lắp các công trình do Công ty TNHH xây dựng Tuyết Hào thực hiện với số tiền 32.165.000 đồng; bao gồm: 12.643.000 đồng tại công trình “Cải tạo, nâng cấp đường nội đồng từ cống ông Yên đi trạm bơm Quỳnh Lưu xã Quỳnh Hoàng”; 15.936.000 đồng tại công trình “Tường rào, kè xây khu trung tâm xã Quỳnh Hoàng”; 3.586.000 đồng tại công trình “Nhà Văn hóa thôn Trại Vàng”.

- Thu hồi về tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh tổng số tiền 118.096.000 đồng của một số nhà thầu liên quan để nộp Ngân sách nhà nước, cụ thể:

+ Thu hồi của Công ty TNHH đầu tư và TMDV Toàn Cầu (*nay là Công ty TNHH ĐTXD&TM T&C*) số tiền 50.553.000 đồng, bao gồm 37.436.000 đồng tại công trình “Cải tạo, sửa chữa, mua sắm thiết bị trường mầm non xã Quỳnh Lâm”; 13.117.000 đồng tại công trình “Cải tạo, sửa chữa 9 nhà văn hoá thôn và văn hoá xã Quỳnh Hoàng”.

+ Thu hồi của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng 479 số tiền 50.418.000 đồng tại công trình “Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông trục thôn Phú Khê, thôn Nghi Phú, xã Quỳnh Lâm”.

+ Thu hồi của Công ty TNHH xây dựng Tuyết Hào số tiền 17.125.000 đồng tại công trình “Nhà văn hóa trung tâm xã Quỳnh Hoàng”.

4. Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Ngọc Lâm xây dựng, ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các nội dung kiến nghị tại Kết luận thanh tra nhằm đảm bảo thực hiện đầy đủ, hiệu quả.

VI. NHỮNG HẠN CHẾ, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP CỦA CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN VÀ KIẾN NGHỊ KHẮC PHỤC:

Không.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí năm 2025 của UBND xã Ngọc Lâm, tỉnh Hưng Yên; đề nghị Chủ tịch UBND xã Ngọc Lâm tổ chức triển khai thực hiện kết luận thanh tra và báo cáo kết quả (*bằng văn bản*) về Thanh tra tỉnh trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra để Thanh tra tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Ban Nội chính, UBKT Tỉnh uỷ;
 - Chánh Thanh tra tỉnh;
 - Chủ tịch UBND xã Ngọc Lâm;
 - Phòng 1, 4 - Thanh tra tỉnh;
 - Trang thông tin điện tử Thanh tra tỉnh;
 - Lưu: VT, HSTT, P3.
- (để báo cáo)

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Lê Xuân Khánh

PHỤ LỤC SỐ LIỆU THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 63/KL-TTT ngày 05/8/2026 của Chánh thanh tra tỉnh Hưng Yên)

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số liệu trước 01/7/2025		Dự toán năm 2025			Thực hiện cả năm 2025	Thực hiện so với (%)	
		Dự toán (Các xã được sáp nhập)	Thực hiện (Các xã được sáp nhập)	KH UBND tỉnh giao	Nghị quyết của HĐND xã	Quyết định của UBND xã giao		UBND tỉnh giao	HĐND xã quyết định
	Tổng thu	26.061.800.000	204.896.589.412	113.138.000.000	298.317.000.000	298.317.000.000	335.624.266.211	296,65	112,51
I	Các khoản thu 100%	685.292.900	893.011.035	512.000.000	1.050.000.000	1.050.000.000	1.244.550.632	243,08	118,53
1	Phí, lệ phí	90.000.000	34.327.000	90.000.000	90.000.000	90.000.000	125.571.000	139,52	139,52
2	Thu từ quỹ đất công ích và Thu hoa lợi công sản khác	314.292.900	606.488.716	141.000.000	141.000.000	141.000.000	749.849.216	531,81	531,81
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp								
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định								
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định								
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định								
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân								
8	Thu khác	281.000.000	252.195.319	281.000.000	819.000.000	819.000.000	369.130.416	131,36	45,07
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	3.594.507.100	81.177.868.528	20.397.000.000	107.335.000.000	107.335.000.000	100.920.594.417	494,78	94,02
1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	48.500.000	40.338	48.000.000	48.000.000	48.000.000	61.980.496	129,13	129,13
2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình								
3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh								
4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	560.000.000	2.927.946.082	560.000.000	2.950.000.000	2.950.000.000	4.277.750.012	763,88	145,01
5	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	2.266.007.100	2.373.418.663	2.269.000.000	2.269.000.000	2.269.000.000	3.845.629.174	169,49	169,49
6	Thuế thu nhập cá nhân	720.000.000	403.164.145	720.000.000	720.000.000	720.000.000	2.833.672.215	393,57	393,57
7	Thu tiền sử dụng đất		75.473.299.300	16.800.000.000	101.348.000.000	101.348.000.000	89.901.562.520	535,13	88,71
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)								
IV	Thu chuyển nguồn		4.614.671.924				4.614.671.924		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		272.934.501				272.934.501		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	21.782.000.000	117.938.103.424	92.229.000.000	189.932.000.000	189.932.000.000	228.571.514.737	247,83	120,34
1	Bổ sung cân đối ngân sách	20.151.200.000	13.210.555.000	87.787.000.000	89.176.000.000	89.176.000.000	87.787.000.000	100,00	98,44
2	Bổ sung có mục tiêu	1.630.800.000	104.727.548.424	4.442.000.000	100.756.000.000	100.756.000.000	140.784.514.737	3.169,39	139,73



PHỤ LỤC PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 63/KL-TTT ngày 05/8/2026 của Chánh thanh tra tỉnh Hưng Yên)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Quyết định đầu tư dự án			Nợ XDCB đến 31/01/2025	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2025	Lũy kế giá trị KLHT đến 31/12/2025		Lũy kế số vốn thanh toán đến 31/01/2026		Nợ đọng XDCB đến 31/01/2025		
			Số, ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó: Phần vốn ngân sách nhà nước	Tổng số	Trong đó KLHT 2025		Lũy kế TT vốn từ KC	Thanh toán 2025
				Tổng số										
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12			
				223.631.418.000	223.454.556.000	28.715.818.500	185.987.064.000	181.718.345.000	132.548.825.000	172.027.968.611	151.516.419.111	9.690.376.389		
A	CÔNG TRÌNH NĂM 2025 ĐÃ THANH TOÁN			219.570.758.000	219.393.896.000	26.922.926.500	183.647.023.000	177.628.275.000	132.001.676.000	170.277.968.611	151.516.419.111	7.350.306.389		
I	Công trình đã Quyết toán			77.415.330.000	77.238.468.000	26.922.926.500	56.391.411.000	74.510.312.000	28.883.713.000	74.291.662.611	55.530.113.111	218.649.389		
1	Tuyến đường từ đường đê đá vào khu ruộng thôn Quỳnh lang xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	29b/QĐ-UBND ngày 06/02/2025	175.000.000	175.000.000		175.000.000	175.000.000	175.000.000	175.000.000	175.000.000	-		
2	Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng và các công trình phụ trợ trường tiểu học Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	63/QĐ - UBND ngày 11/06/2024	13.691.722.000	13.691.722.000		13.691.722.000	13.691.722.000	13.691.722.000	13.691.722.000	13.691.722.000	-		
3	Nâng cấp, cai tạo nhà làm việc 3 tầng và các HM phụ trợ trong khuôn viên trụ sở hành chính xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	157/QĐ-UBND ngày 04/11/2024	1.839.290.000	1.839.290.000		1.839.290.000	1.839.290.000	1.839.290.000	1.839.290.000	1.839.290.000	-		
4	Nhà văn hóa xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	85/QĐ - UBND ngày 8/12/2023	13.750.000.000	13.750.000.000	13.508.602.000	13.691.000.000	13.508.602.000		13.508.602.000	13.508.602.000	-		
5	xây nhà bảo vệ, xây tường bao trường tiểu học Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	22a/QĐ-UBND ngày 28/2/2024	393.541.000	393.541.000	393.541.000	393.541.000	393.541.000		393.541.000	393.541.000	-		
6	Đường vào bãi trung chuyển rác thôn Bường Thượng và rãnh thoát nước khu dân cư khu vực Đồng Quỳnh xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	45a /QĐ-UBND ngày 29/3/2024	402.318.000	402.318.000	402.318.000	402.318.000	402.318.000		402.318.000	402.318.000	-		
7	hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo xóa nhà tạm, nhà dột nát xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc		1.950.000.000	1.950.000.000		1.950.000.000	1.950.000.000	1.950.000.000	1.950.000.000	1.950.000.000	-		
8	Sửa chữa đường đoạn từ cống ống Bao đến cống ống Chạm xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	12/QĐ-UBND ngày 10/2/2015	394.620.000	394.620.000	394.620.000	394.620.000	394.620.000		394.620.000	394.620.000	-		
9	Đường trục xã Quỳnh Ngọc đoạn từ ngã tư ông Hòa đi sân bóng Hia	Xã Q Ngọc	17/QĐ-UBND ngày 23/4/2016	488.983.000	488.983.000	447.130.000	447.130.000	447.130.000		447.130.000	447.130.000	-		
10	Xây mới cống tiêu nước trên kênh dẫn sông Nam Hà đoạn tiếp giáp xã Quỳnh Ngọc và Quỳnh Khê, xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	116/QĐ-UBND ngày 27/9/2024	923.918.000	923.918.000		859.914.000	859.914.000	859.914.000	859.914.000	859.914.000	-		
537000	Đường giao thông trục xã Quỳnh Ngọc đoạn nhà Rạng đến cống Dừa Ba	Xã Q Ngọc	143/QĐ-UBND ngày 20/7/2016	588.449.000	588.449.000	198.472.000	409.865.000	409.865.000		409.865.000	198.472.000	-		
12	Đường trục xã Quỳnh Ngọc đoạn từ nhà ông Nhung đi ngã tư ông Hòa	Xã Q Ngọc	145/QĐ-UBND ngày 20/7/2016	588.221.000	588.221.000	536.861.000	536.861.000	536.861.000		536.861.000	536.861.000	-		
13	Đường trục xã Quỳnh Ngọc đoạn từ nhà ông Lộc đi ngã ba trường tiểu học Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	18/QĐ-UBND ngày 23/4/2015	519.527.000	519.527.000	475.317.000	475.317.000	475.317.000		475.317.000	475.317.000	-		
14	Các hạng mục phụ trợ trụ sở đang uy-HĐND-UBND xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	31/QĐ-UBND ngày 25/12/2017	1.101.890.000	1.101.890.000	1.101.890.000	1.101.890.000	1.101.890.000		1.101.890.000	1.101.890.000	-		
15	Công trình trụ sở Đảng ủy HĐND UBND xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	43/QUBND ngày 21/10/2016	5.718.795.000	5.718.795.000	645.148.000	645.000.000	5.056.889.000		5.056.889.000	645.148.000	-		
16	Đường giao thông trục xã Quỳnh Ngọc đoạn từ chợ Cầu đi Tân Mỹ	Xã Q Ngọc	12/QĐ-UBND ngày 05/8/2015	1.124.104.000	1.124.104.000	1.124.094.000	1.124.094.000	1.124.094.000		1.124.094.000	1.124.094.000	-		
17	Xây dựng nhà đa năng, các HM phụ trợ, lắp đặt thiết bị trường THCS và MN xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	817a/QĐ - UBND ngày 02/10/2025	8.544.256.000	8.544.256.000		6.869.657.000	6.869.657.000	6.869.657.000	6.869.657.000	6.869.657.000	-		
18	Trạm biến áp cấp điện cho khu trung tâm xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	92/QĐ - UBND ngày 05/05/2025	791.064.000	791.064.000		791.064.000	791.064.000	791.064.000	791.064.000	791.064.000	-		
19	Đường giao thông trục xã Quỳnh Ngọc đoạn nhà ông Liên đến điểm Hia	Xã Q Ngọc	146/QĐ-UBND ngày 21/7/2016	140.987.000	140.987.000	140.987.000		140.987.000		140.987.000	140.987.000	-		
20	Sửa chữa trường MN Quỳnh Ngọc; HM sân bê tông, bồn hoa, quét vôi vệ, bể lọc	Xã Q Ngọc	71/QĐ-UBND ngày 12/5/2017	127.313.000	127.313.000	127.313.000	127.313.000	127.313.000		127.313.000	127.313.000	-		

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Số, ngày tháng năm	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch vốn đầu tư	Lấy kế giá trị KLHT đến 31/12/2025		Lấy kế số vốn thanh toán đến 31/01/2026		Nợ đọng XD CB đến 31/01/2025
				Tổng mức đầu tư		Ng XD CB đến 31/01/2025	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2025	Tổng số	Trong đó KLHT 2025	Lấy kế TT vốn từ KC	Thanh toán 2025
				Tổng số	Trong đó: Phần vốn ngân sách nhà nước						
22	Lắp đặt bục tương tác, bục phát biểu và hệ thống phào cốt nhà văn hóa xã Quỳnh Hoàng	Xã Q Hoàng	Số 15 ngày 21/1/2025	136.214.000	136.214.000	136.214.000	136.214.000	136.214.000	136.214.000	136.214.000	-
23	Xây dựng hệ thống đèn điện Tháp sáng đồng quê trong XD nông thôn mới 2021-2025 (Quỳnh Hoàng)	Xã Q Hoàng	Số 29 ngày 08/03/2023	336.050.000	336.050.000	62.002.000	62.002.000	465.832.000	62.002.000	62.002.000	-
24	Xây dựng hệ thống đèn điện Tháp sáng đồng quê trong XD nông thôn mới 2021-2025	Xã Q Hoàng	Số 75 ngày 06/07/2022	184.767.000	137.687.000	36.883.000	36.883.000	147.884.000	147.884.000	147.884.000	-
25	Nhà văn hóa trung tâm	Xã Q Hoàng	Số 126a ngày 21/07/2021	4.833.638.000	4.833.638.000	3.106.900.000	3.106.900.000	4.890.132.000	4.890.132.000	4.890.132.000	-
26	Lắp đặt thiết bị nhà văn hóa trung tâm xã Quỳnh Hoàng	Xã Q Hoàng	Số 42 ngày 22/4/2024	1.054.311.000	1.054.311.000	1.000.000.000	1.000.000.000	1.054.311.000	1.045.100.000	45.100.000	9.211.000
27	Cải tạo sửa chữa 9 nhà văn hóa thôn & nhà văn hóa xã Quỳnh Hoàng	Xã Q Hoàng	Số 29 ngày 08/03/2023	1.498.000.000	1.498.000.000	570.000.000	1.498.000.000	1.498.000.000	1.498.000.000	570.000.000	-
28	Công trình sửa nhà tạm, nhà đất nát trên địa bàn xã	Xã Q Hoàng		1.200.000.000	1.200.000.000	1.200.000.000	1.200.000.000	1.200.000.000	1.200.000.000	1.200.000.000	-
29	Nhà hội đồng trường mầm non	Xã Q Hoàng	Số 123b ngày 25/7/2021	1.120.948.000	1.120.948.000	267.500.000	1.120.948.000	1.098.484.611	1.098.484.611	245.036.611	22.463.389
30	Nhà 2 tầng 2 phòng học trường mầm non	Xã Q Hoàng	Số 117 ngày 18/06/2021	1.153.151.000	1.153.151.000	253.200.000	253.200.000	1.161.995.000	1.152.800.000	244.005.000	9.195.000
	Hạ tầng HTX Tân Thái	Xã Q Hoàng		339.000.000	339.000.000	15.172.000	339.000.000	15.172.000	339.000.000	15.172.000	-
31	Đường GTND An Đông - LH	Xã Q Hoàng	Số 219 ngày 22/1/2022	718.400.000	718.400.000	418.400.000	718.400.000	718.400.000	718.400.000	418.400.000	
32	Các hạng mục phụ vụ trường mầm non	Xã Q Hoàng	Số 05 ngày 05/01/2024	904.084.000	904.084.000	177.143.000	177.100.000	977.100.000	894.296.000	94.339.000	82.804.000
33	Các hạng mục phụ vụ trụ sở Hành chính xã Quỳnh Hoàng	Xã Q Hoàng	Số 12 ngày 06/03/2023	594.476.000	594.476.000	594.976.000	500.000.000	594.976.000	500.000.000	500.000.000	94.976.000
34	Công trình xây dựng hệ thống đèn điện tháp sáng đồng quê trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (đợt 3)	Xã Q Lâm	Số 07a ngày 05/02/2024	528.000.000	528.000.000	161.819.500	167.000.000	528.000.000	528.000.000	161.819.500	-
35	Công trình sửa nhà tạm, nhà đất nát trên địa bàn xã	Xã Q Lâm	Số 3150 ngày 21/4/2025	250.000.000	250.000.000	250.000.000	250.000.000	250.000.000	250.000.000	250.000.000	-
36	Công trình đường giao thông trực chỉnh nội đồng đoạn từ Sau Khánh đến công Hán	Xã Q Lâm	Số 27a ngày 17/03/2025	1.120.852.000	1.120.852.000	1.120.852.000	1.120.852.000	1.120.852.000	1.120.852.000	1.120.852.000	-
37	Nhà văn hóa trung tâm xã Quỳnh Lâm	Xã Q Lâm	Số 63 ngày 30/8/2022	7.474.000.000	7.474.000.000	1.180.624.000	1.218.000.000	7.474.000.000	7.474.000.000	1.180.624.000	-
38	Đường giao thông trực xã Quỳnh Ngọc đoạn công Dưa Ba đi ngã tư ông Hòa	Xã Q Ngọc	145/QĐ-UBND ngày 20/7/2016	585.659.000	585.659.000	536.594.000	536.594.000	536.594.000	536.594.000	536.594.000	-
II	Công trình hoàn thành chưa phê duyệt QT			142.155.428.000	142.155.428.000	-	127.255.612.000	103.117.963.000	95.986.306.000	95.986.306.000	7.131.657.000
1	Nâng cấp hệ thống truyền thanh cơ sở sang truyền thanh ứng dụng CNTT-VT xã Ngọc Lâm			1.100.000.000	1.100.000.000	1.100.000.000	1.100.000.000	1.100.000.000	966.642.000	966.642.000	133.358.000
2	Trường tiểu học Quỳnh Ngọc: HM: sửa chữa nội lớp học 2 tầng 8 phòng (khu B), nhà lớp học 1 tầng 5 phòng (khu A), các HM phụ trợ và lắp đặt thiết bị	Xã Q Ngọc	771a/QĐ-UBND ngày 25/9/2025	8.574.574.000	8.574.574.000	7.902.000.000	7.717.219.000	7.717.219.000	7.249.526.000	7.249.526.000	467.693.000
3	Trường tiểu học Quỳnh Ngọc: HMT: Nhà hiệu bộ và các HM phụ trợ	Xã Q Ngọc	66/QĐ-UBND ngày 02/4/2025	11.794.000.000	11.794.000.000	11.794.000.000	9.182.211.000	9.182.211.000	8.727.978.000	8.727.978.000	454.233.000
4	XD đường GT và kênh nội đồng các thôn Tân Mỹ, Đồng Châu, Hy Hà, Bương Hạ Nam và Bương Thượng xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	615c/QĐ-UBND ngày 08/8/2025	20.055.464.000	20.055.464.000	17.034.000.000	6.659.879.000	6.659.879.000	6.359.879.000	6.359.879.000	300.000.000
5	XD các tuyến đường GT trực chỉnh nội đồng phục vụ công tác PCTT tìm kiếm cứu nạn xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	548a/QĐ-UBND ngày 29/7/2025	19.980.000.000	19.980.000.000	19.980.000.000	14.547.979.000	14.547.979.000	14.547.979.000	14.547.979.000	
6	Cải tạo, nâng cấp đường trực xã, trực thôn xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	614b/QĐ-UBND ngày 03/08/2025	21.999.778.000	21.999.778.000	19.980.000.000	16.585.017.000	16.585.017.000	16.027.017.000	16.027.017.000	558.000.000
7	XD đường GT trực thôn các thôn Tân Mỹ, Đồng Châu, Hy Hà xã Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	631b/QĐ-UBND ngày 11/8/2025	18.893.000.000	18.893.000.000	18.893.000.000	18.893.000.000	18.893.000.000	15.326.115.000	15.326.115.000	3.566.885.000
8	Khu vui chơi trường mầm non Quỳnh Ngọc	Xã Q Ngọc	115/QĐ-UBND ngày 30/5/2025	11.186.000.000	11.186.000.000	2.000.000.000	250.000.000	250.000.000	250.000.000	250.000.000	-

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Quyết định đầu tư dự án			Số, ngày tháng năm	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2025	Lấy kế giá trị KLHT đến 31/12/2025		Lấy kế số vốn thanh toán đến 31/01/2026		Nợ đọng, XDCB đến 31/01/2025
			Tổng số	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Phân vốn ngân sách nhà nước			Tổng số	Trong đó KLHT 2025	Lấy kế TT vốn từ KC	Thanh toán 2025	
9	Cải tạo nâng cấp đường nội đồng từ công ông Yên di trạm bơm Quỳnh Lưu xã Quỳnh Hoàng	Xã Q Hoàng	4.090.612.000	4.090.612.000	4.090.612.000	Số 15 ngày 21/12/2025	4.090.612.000	4.090.612.000	4.090.612.000	2.999.000.000	2.999.000.000	1.091.612.000
10	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Giao thông trục thôn Phú Khê, thôn Nghi Phú xã Quỳnh Lâm	Xã Q Lâm	17.900.000.000	17.900.000.000	17.900.000.000	Số 131 ngày 09/12/2024	17.900.000.000	17.637.215.000	17.637.215.000	17.536.803.000	17.536.803.000	100.412.000
11	Công trình cải tạo sửa chữa, mua sắm thiết bị trường mầm non xã Quỳnh Lâm	Xã Q Lâm	3.397.000.000	3.397.000.000	3.397.000.000	23/QĐ-27/02/2025	3.397.000.000	3.303.004.000	3.303.004.000	3.285.479.000	3.285.479.000	17.525.000
12	Công trình cải tạo sửa chữa, mua sắm thiết bị trường liên cấp tiểu học và THCS xã Quỳnh Lâm	Xã Q Lâm	1.554.000.000	1.554.000.000	1.554.000.000	37/QĐ-09/04/2025	1.554.000.000	1.520.827.000	1.520.827.000	1.509.888.000	1.509.888.000	10.939.000
13	Công trình bếp ăn trường mầm non Quỳnh Lâm	Xã Q Lâm	1.631.000.000	1.631.000.000	1.631.000.000	29/QĐ-27/03/2025	1.631.000.000	1.631.000.000	1.631.000.000	1.200.000.000	1.200.000.000	431.000.000
B	CT NĂM 2025 CHƯA THANH TOÁN		4.060.660.000	4.060.660.000	4.060.660.000		1.792.892.000	4.090.070.000	547.149.000	1.750.000.000	0	2.340.070.000
I	Công trình đã Quyết toán		517.739.000	517.739.000	517.739.000		0	547.149.000	547.149.000	0	0	547.149.000
1	Các hạng mục phụ trợ nhà văn hóa thôn Trại Váng	Xã Q Hoàng	517.739.000	517.739.000	517.739.000	Số 75 ngày 16/10/2024	517.739.000	547.149.000	547.149.000			547.149.000
II	Công trình hoàn thành chưa phê duyệt QT		3.542.921.000	3.542.921.000	3.542.921.000		1.792.892.000	3.542.921.000	0	1.750.000.000	0	1.792.921.000
1	Trường rào, kẻ xây khu trung tâm xã	Xã Q Hoàng	1.198.892.000	1.198.892.000	1.198.892.000	Số 76 ngày 25/06/2022	1.198.892.000	1.198.892.000				1.198.892.000
2	Nhà Văn hóa thôn Trại Váng	Xã Q Hoàng	2.344.029.000	2.344.029.000	2.344.029.000	Số 215 ngày 24/10/2022	594.000.000	2.344.029.000		1.750.000.000		594.029.000
Tổng cộng			223.631.418.000	223.454.556.000	223.454.556.000		28.715.818.500			172.027.968.611		

PHỤ LỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐƯỢC THANH TRA TẠI XÃ NGỌC LÂM

(Kèm theo Kết luận thanh tra số 63/KL-TTT ngày 05/8/2026 của Chánh thanh tra tỉnh Hưng Yên)

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên dự án, công trình	Tổng mức đầu tư	Giá trị hợp đồng chi phí xây lắp-thiết bị	Thời điểm khởi công	Giá trị quyết toán chi phí xây lắp A-B	Giá trị phê duyệt Quyết toán chi phí xây lắp	Đã thanh toán gói thầu xây lắp	Còn nợ chi phí xây lắp	Chênh lệch Giá trị quyết toán chi phí xây lắp qua Thanh tra	Chênh lệch qua rà soát báo cáo kiểm toán độc lập
I	Công ty TNHH XD&TV Hoàng Minh	82.328.098.000	73.434.940.000		71.796.679.000	0	67.359.000.000	4.437.679.000	50.659.000	
1	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã, trục thôn xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ	21.999.778.000	19.477.216.000	2025	19.110.064.000		17.928.000.000	1.182.064.000	26.707.000	
2	Xây dựng các tuyến đường giao thông trục chính nội đồng phục vụ công tác PCTT tìm kiếm cứu nạn xã Quỳnh Ngọc	19.980.000.000	18.195.286.000	2025	17.586.942.000		16.379.000.000	1.207.942.000	-	
3	Xây dựng đường giao thông trục thôn các thôn Tân Mỹ, Đông Châu và Hy Hà xã Quỳnh Ngọc	20.302.056.000	18.175.329.000	2025	17.844.869.000		16.952.000.000	892.869.000	23.952.000	
4	Xây dựng đường giao thông và kênh nội đồng các thôn Tân Mỹ, Đông Châu, Hy Hà, Bương Hạ Nam và Bương Thượng xã Quỳnh Ngọc	20.046.264.000	17.587.109.000	2025	17.254.804.000		16.100.000.000	1.154.804.000	-	
II	LIÊN DANH Công ty TNHH XD&PT Hoàng Bách và CTy TNHH ĐT&TMDV Toàn Cầu	37.369.902.318	32.710.539.644	2024	31.587.354.000	24.248.723.000	31.188.954.000	373.031.000	32.338.000	
1	Nhà văn hoá xã Quỳnh Ngọc	14.514.950.000	12.952.764.000	2024	12.208.804.000	12.191.456.000	12.191.456.000	0	-	
	Phần việc của công ty CTTNHH XD&PT Hoàng Bách		10.169.097.000	2024	9.725.181.000	9.707.833.000	9.707.833.000	0	-	
	Phần việc của công ty TNHH ĐT&TMDV Toàn Cầu		2.783.667.000	2024	2.483.623.000	2.483.623.000	2.483.623.000	0	-	
2	Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng học và các công trình phụ trợ	14.310.696.000	12.267.742.644	2025	12.065.288.000	12.057.267.000	12.057.267.000	0	-	
	Phần việc của công ty CTTNHH XD&PT Hoàng Bách		11.135.071.000	2025	10.932.616.000	10.924.595.000	10.924.595.000	0	-	
	Phần việc của công ty TNHH ĐT&TMDV Toàn Cầu		1.132.671.644	2025	1.132.672.000	1.132.672.000	1.132.672.000	0	-	

TT	Tên dự án, công trình	Tổng mức đầu tư	Giá trị hợp đồng chi phí xây lắp-thiết bị	Thời điểm khởi công	Giá trị quyết toán chi phí xây lắp A-B	Giá trị phê duyệt Quyết toán chi phí xây lắp	Đã thanh toán gói thầu xây lắp	Còn nợ chi phí xây lắp	Chênh lệch Giá trị quyết toán chi phí xây lắp qua Thanh tra	Chênh lệch qua rà soát báo cáo kiểm toán độc lập
3	Xây dựng nhà đa năng, các hạng mục phụ trợ, lắp đặt thiết bị trường Trung học cơ sở và trường mầm non xã Quỳnh Ngọc	8.544.256.318	7.490.033.000	2025	7.313.262.000	0	6.940.231.000	373.031.000	32.338.000	
	Phần việc của công ty CTTNHH XD&PT Hoàng Bách		5.635.767.000	2025	5.516.033.000		5.240.231.000	275.802.000	32.338.000	
	Phần việc của công ty TNHH ĐT&TMDV Toàn Cầu		1.854.266.000	2025	1.797.229.000		1.700.000.000	97.229.000	-	
III	Công ty TNHH XD&PT Hoàng Bách	23.900.355.000	20.299.804.000		19.923.753.000	1.614.097.000	17.739.425.000	2.184.328.000	24.405.000	
1	Nâng cấp, cải tạo nhà làm việc 3 tầng và các hạng mục phụ trợ trong khuôn viên trụ sở hành chính xã Quỳnh Ngọc	1.900.000.000	1.643.988.000	2024	1.614.097.000	1.614.097.000	1.614.097.000	0		
2	Sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 8 phòng (Khu B), Nhà lớp học 1 tầng 5 phòng (Khu A), các hạng mục phụ trợ và lắp đặt thiết bị	8.574.574.000	7.539.656.000	2025	7.395.609.000		7.025.828.000	369.781.000	8.362.000	
3	Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ	11.794.000.000	9.755.660.000	2025	9.578.284.000		7.899.500.000	1.678.784.000	16.043.000	
4	Bếp ăn trường mầm non Quỳnh Lâm	1.631.781.000	1.360.500.000	2025	1.335.763.000		1.200.000.000	135.763.000		
IV	Công ty TNHH xây dựng Tuyệt Hào	18.113.212.230	14.099.328.321		13.160.325.000	7.090.282.000	12.240.311.000	920.014.000	29.768.000	
1	Nhà văn hóa trung tâm xã Quỳnh Hoàng	6.686.925.230	4.520.716.000	2021	4.341.825.000	4.341.825.000	4.341.825.000	0	17.125.000	
2	Nhà 2 tầng 2 phòng học trường mầm non xã Quỳnh Hoàng	1.216.979.000	995.000.000	2021	994.590.000	994.590.000	994.590.000	0		
3	Các hạng mục phụ trợ trường mầm non xã Quỳnh Hoàng	977.143.000	811.118.000	2024	794.896.000	794.896.000	794.896.000	0		
4	Các hạng mục phụ trợ trụ sở Hành chính xã Quỳnh Hoàng	1.051.437.000	874.734.000	2023	501.138.000	501.138.000	500.000.000	1.138.000		
5	Cải tạo, nâng cấp đường nội đồng từ cống ông Yên đi trạm bơm Quỳnh Lưu xã Quỳnh Hoàng	4.090.612.000	3.597.240.000	2025	3.523.046.000		3.199.000.000	324.046.000	12.643.000	
6	Các hạng mục phụ trợ nhà văn hoá thôn Trại Vàng	547.195.000	457.833.000	2024	457.833.000	457.833.000	300.000.000	157.833.000		

TT	Tên dự án, công trình	Tổng mức đầu tư	Giá trị hợp đồng chi phí xây lắp-thiết bị	Thời điểm khởi công	Giá trị quyết toán chi phí xây lắp A-B	Giá trị phê duyệt Quyết toán chi phí xây lắp	Đã thanh toán gói thầu xây lắp	Còn nợ chi phí xây lắp	Chênh lệch Giá trị quyết toán chi phí xây lắp qua Thanh tra	Chênh lệch qua rà soát báo cáo kiểm toán độc lập
7	Tường rào, kè xây khu trung tâm xã xã Quỳnh Hoàng	1.198.892.000	985.165.000	2022	707.071.000		500.000.000	207.071.000		15.936.000
8	Nhà Văn hóa thôn Trại Vàng	2.344.029.000	1.857.522.321	2022	1.839.926.000		1.610.000.000	229.926.000		3.586.000
V.	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng 479	17.885.707.000	15.627.736.000		15.606.131.000		15.606.131.000	0	34.924.000	
1	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông trục thôn Phú Khê, thôn Nghi Phú, xã Quỳnh Lâm	17.885.707.000	15.627.736.000	2025	15.606.131.000		15.606.131.000	0	34.924.000	15.494.000
VI.	Công ty TNHH Đầu tư và TMDV Toàn Cầu	5.036.023.000	4.390.340.000		3.913.014.000	992.654.000	3.913.014.000	-	50.553.000	
1	Cải tạo, sửa chữa 9 nhà văn hoá thôn và văn hoá xã Quỳnh Hoàng	1.685.340.000	1.464.589.000	2025	992.654.000	992.654.000	992.654.000	-	13.117.000	
2	Cải tạo, sửa chữa, mua sắm thiết bị trường mầm non xã Quỳnh Lâm	3.350.683.000	2.925.751.000	2025	2.920.360.000		2.920.360.000	-	37.436.000	
VII.	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ tổng hợp T&G	1.543.408.000	1.321.910.000		1.321.910.000	-	1.321.910.000	-	-	
1	Công trình cải tạo, sửa chữa, mua sắm thiết bị trường liên cấp tiểu học và THCS xã Quỳnh Lâm	1.543.408.000	1.321.910.000	2025	1.321.910.000		1.321.910.000	-		
VIII.	Công ty TNHH xây dựng và PTNT Thiên Phú	1.130.758.000	989.585.000	-	989.585.000	989.585.000	989.585.000	-		
1	Công trình đường giao thông trục chính nội đồng đoạn từ sau Khánh đến cổng Hàn	1.130.758.000	989.585.000		989.585.000	989.585.000	989.585.000			
IX.	Công ty TNHH Ngọc Lâm	861.495.330	716.026.755		715.644.000	715.644.000	715.644.000			
1	Trạm biến áp 250kVA-22/0,4kV cấp điện cho khu trung tâm xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ	861.495.330	716.026.755		715.644.000	715.644.000	715.644.000			
Tổng		188.168.958.878	163.590.209.720		159.014.395.000	35.650.985.000	151.073.974.000	7.915.052.000	222.647.000	35.016.000